

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC
NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH: CHUNG

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: **Triết học Mác - Lênin**

Tiếng Anh: Marxist-Leninist philosophy

Mã số học phần: 2CHINHTRI302

Số tín chỉ học phần: 03 (lý thuyết: 03, thực hành: 0)

Số tiết học phần:

Lý thuyết: 45; thực hành/thí nghiệm: 0

Tự học: 105 giờ

2. Đơn vị quản lý học phần:

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1. ThS. Vũ Ngọc Hà
2. TS. Nguyễn Thị Nhung
3. ThS. Nguyễn Thị Hải Ninh
4. ThS. Nguyễn Thị Thu Hằng
5. ThS. Trần Thị Hoàn

2.2. Bộ môn: Lý luận chính trị

3. Điều kiện tiên quyết học phần: Không

4. Mục tiêu của học phần:

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của triết học Mác - Lênin

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Hiểu biết chung về Triết học và Triết học Mác – Lênin.

4.1.2. Hiểu biết được các vấn đề cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng trong triết học Mác – Lênin: Vật chất – Ý thức; các phạm trù cơ bản, các nguyên lý, các quy luật của phép biện chứng duy vật, lý luận nhận thức...

4.1.3. Hiểu biết được các vấn đề cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử trong triết học Mác – Lênin: sản xuất vật chất; mối quan hệ biện chứng giữa LLSX với QHSX; mối quan hệ biện chứng giữa CSHT với KTTT; Hình thái KT – XH; Vấn đề giai cấp, dân tộc, nhà nước và cách mạng xã hội; mối quan hệ biện chứng giữa TTXH – YTXH; Vấn đề con người

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Phân tích và vận dụng được các quan điểm, học thuyết triết học để nhận thức và cải tạo trong hoạt động thực tiễn

4.2.2. Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học khác như: Tư tưởng Hồ Chí Minh và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam... cũng như đường lối lãnh đạo của Đảng.

4.2.3. Rèn luyện kỹ năng xã hội cơ bản trong làm việc nhóm chuyên môn, đóng góp cho tập thể, thảo luận, thuyết trình vấn đề chuyên môn về thế giới quan và nhân sinh quan.

4.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

4.3.1. Có sự yêu thích, hứng thú, quan tâm, lập trường vững vàng với các vấn đề lý luận.

4.3.2. Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Hiểu biết tổng quan về Triết học và Triết học Mác - Lênin
2. Nắm bắt được các vấn đề về Chủ nghĩa duy vật biện chứng và Chủ nghĩa duy vật lịch sử của Triết học Mác - Lênin
3. Hình thành định hướng phát triển của cá nhân trong học tập, nghiên cứu và công tác trong lĩnh vực chính trị - xã hội
4. Khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm trong học tập và thực tiễn.
5. Xác lập được thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học.

6. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm 8 chương bao gồm những vấn đề lý luận chung về Triết học nói chung và triết học Mác - Lênin nói riêng; các nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử được trình bày trong triết học Mác - Lênin.

7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
Chương 1	Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội	7.0	7.0	0	4.1.1
1.1	Triết học và vấn đề cơ bản của triết học 1.1.1. Khái lược về Triết học 1.1.2. Vấn đề cơ bản của Triết học 1.1.3. Biện chứng và siêu hình	3.0	3.0	0	
1.2	Triết học Mác - Lênin và vai trò của Triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội 1.2.1. Sự ra đời và phát triển của Triết học Mác - Lênin	3.0	3.0	0	

	1.2.2. Đối tượng và chức năng của Triết học Mác - Lênin 1.2.3. Vai trò của Triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay				
	Thảo luận chương 1	1.0	1.0	0	
Chương 2	Vật chất và ý thức	5.0	5.0	0	4.1.2
2.1	Vật chất và các hình thức tồn tại của vật chất 2.1.1. Quan điểm của chủ nghĩa duy tâm và chủ nghĩa duy vật trước C. Mác về phạm trù vật chất 2.1.2. Quan niệm của Triết học Mác-Lênin về vật chất 2.1.3. Các hình thức tồn tại của vật chất. 2.1.4. Tính thống nhất vật chất của thế giới.	2.0	2.0	0	
2.2	Nguồn gốc, bản chất, kết cấu của ý thức 2.2.1. Nguồn gốc của ý thức 2.2.2. Bản chất của ý thức 2.2.3. Kết cấu của ý thức	1.0	1.0	0	
2.3	Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức 2.3.1. Vai trò quyết định của vật chất 2.3.2. Vai trò và tác động ngược lại của ý thức	1.0	1.0	0	
	Thảo luận chương 2	1.0	1.0	0	
Chương 3	Phép biện chứng duy vật	6.0	6.0	0	
3.1	Hai loại hình biện chứng và phép biện chứng duy vật 3.1.1. Khái niệm phép biện chứng và các hình thức cơ bản của phép biện chứng 3.1.2. Khái niệm phép biện chứng duy vật	1.0	1.0	0	4.1.2
3.2	Nội dung của phép biện chứng duy vật 3.2.1 Hai nguyên lí của phép biện chứng duy vật	4.0	4.0	0	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG QUẢN

	3.2.2. Những cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật 3.2.3. Các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật				
	Thảo luận chương 3	1.0	1.0	0	
Chương 4	Lý luận nhận thức	3.0	3.0	0	
4.1	Các nguyên tắc của lý luận nhận thức duy vật biện chứng				4.1.2
4.2	Nguồn gốc, bản chất của nhận thức	0.5	0.5	0	
4.3	Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức 4.3.1. Phạm trù thực tiễn 4.3.2. Vai trò của thực tiễn đối với nhận thức	0.5	0.5	0	
4.4	Các giai đoạn của quá trình nhận thức 4.4.1. Nhận thức cảm tính 4.4.2. Nhận thức lý tính 4.4.3. Sự thống nhất giữa trực quan sinh động, tư duy trừu tượng và thực tiễn.	0.5	0.5	0	
4.5	Tính chất của chân lý 4.5.1. Quan niệm về chân lý 4.5.2. Các tính chất của chân lý	0.5	0.5		
	Thảo luận chương 4	1.0	1.0	0	
Chương 5	Học thuyết về hình thái Kinh tế - xã hội	7.0	7.0	0	
5.1	Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại, phát triển xã hội	0.5	0.5	0	4.1.3
5.2	Biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất 5.2.1. Phương thức sản xuất 5.2.2. Quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất	1.5	1.5	0	
5.3	Biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng 5.3.1. Khái niệm CSHT và KTTT 5.3.2. Quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa CSHT và KTTT	1.0	1.0	0	

5.4	Sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên 5.4.1. Phạm trù hình thái kinh tế - xã hội 5.4.2. Tiến trình lịch sử- tự nhiên của xã hội loài người 5.4.3. Giá trị khoa học bền vững và ý nghĩa cách mạng.	2.0	2.0	0	
	Thảo luận chương 5	1.0	1.0	0	
	Kiểm tra giữa kỳ	1.0	1.0	0	
Chương 6	Giai cấp và Dân tộc, Nhà nước và Cách mạng xã hội	5.0	5.0	0	
6.1	Giai cấp và dân tộc 6.1.1. Giai cấp và đấu tranh giai cấp 6.1.2. Dân tộc	2.5	2.5	0	4.1.3
6.2	Nhà nước và cách mạng xã hội chủ nghĩa 6.2.1. Nhà nước 6.2.2. Cách mạng xã hội	1.5	1.5	0	
	Thảo luận chương 6	1.0	1.0	0	
Chương 7	Ý thức xã hội	6.0	6.0	0	
7.1	Khái niệm tồn tại xã hội và các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội 7.1.1. Khái niệm tồn tại xã hội 7.1.1. Khái niệm tồn tại xã hội 7.1.2. Các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội	1.5	1.5	0	4.1.3
7.2	Ý thức xã hội và kết cấu của ý thức xã hội 7.2.1. Khái niệm ý thức xã hội 7.2.2. Kết cấu của ý thức xã hội 7.2.3. Tính giai cấp của ý thức xã hội 7.2.4. Quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội 7.2.5. Các hình thái ý thức xã hội	3.5	3.5	0	
	Thảo luận chương 7	1.0	1.0	0	
Chương 8	Triết học về con người	6.0	6.0	0	
8.1	Khái niệm con người và bản chất con người	1.0	1.0	0	

	<p>8.1.1. Con người là thực thể sinh học - xã hội.</p> <p>8.1.2. Con người là sản phẩm của lịch sử và của chính bản thân con người</p> <p>8.1.3. Con người vừa là chủ thể của lịch sử, vừa là sản phẩm của lịch sử</p> <p>8.1.4. Bản chất con người là tổng hòa các quan hệ xã hội</p>				4.1.3
8.2	<p>Hiện tượng tha hóa con người và vấn đề giải phóng con người</p> <p>8.2.1. Thực chất của hiện tượng tha hóa con người là lao động của con người bị tha hóa</p> <p>8.2.2. “Vĩnh viễn giải phóng toàn thể xã hội khỏi ách bóc lột, áp bức”</p> <p>8.2.3. “Sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người”</p>	1.5	1.5	0	
8.3	<p>Quan hệ cá nhân và xã hội; vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử</p> <p>8.3.1. Quan hệ giữa cá nhân và xã hội</p> <p>8.3.2. Vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử</p>	1.5	1.5	0	
8.4	Vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam	1.0	1.0	0	
	Thảo luận chương 8	1.0	1.0	0	

8. Phương pháp giảng dạy

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp thảo luận theo nhóm: Thuyết trình; Nêu vấn đề; Thảo luận nhóm/ báo cáo kết quả...
- Hướng dẫn tìm kiếm thông tin; tổ chức hoạt động.
- Giao bài tập và hướng dẫn các nội dung tự học của sinh viên.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 12

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	01 điểm (đánh giá thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, tham gia thảo luận, số tiết sinh viên tham dự/tổng số tiết quy định)	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm quá trình	01 bài kiểm tra viết	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	Thi tự luận (90 phút)	60%	

10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm: điểm chuyên cần; điểm quá trình và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

11. Tài liệu học tập:

11.1. Tài liệu chính:

[1] Bộ giáo dục và đào tạo. Giáo trình Triết học Mác – Lênin. NXB.Chính trị quốc gia sự thật, 2021.

11.2. Tài liệu tham khảo:

[2] Bộ giáo dục và đào tạo. Giáo trình Triết học Mác – Lênin. NXB.Chính trị quốc gia, 2007.

[3] Bộ giáo dục và đào tạo. Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin. NXB.Chính trị quốc gia, 2009.

12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT/TL (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần tham khảo và chuẩn bị
1	Chương 1. Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội	15.0	0	0	Tài liệu [1], [2], [3]
2	Chương 2. Vật chất và ý thức	12.0	0	0	Tài liệu [1], [2], [3]
3	Chương 3. Phép biện chứng duy vật	14.0	0	0	Tài liệu [1], [2], [3]
4	Chương 4. Lý luận nhận thức	8.0	0	0	Tài liệu [1], [2], [3]

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT/TL (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần tham khảo và chuẩn bị
5	Chương 5. Học thuyết về hình thái Kinh tế - xã hội	16.0	0	0	Tài liệu [1], [2], [3]
6	Chương 6. Giai cấp và Dân tộc, Nhà nước và Cách mạng xã hội	12.0	0	0	Tài liệu [1], [2], [3]
7	Chương 7. Ý thức xã hội	14.0	0	0	Tài liệu [1], [2], [3]
8	Chương 8. Triết học về con người	14.0	0	0	Tài liệu [1], [2], [3]

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 8 năm 2022



HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

TS. Hoàng Hùng Thắng

TS. Nguyễn Thị Nhung

ThS. Vũ Ngọc Hà